

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2016*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Nghiên cứu đánh giá tác động tổng thể của các chương trình mục tiêu xóa đói và giảm nghèo giai đoạn 2001 – 2015

Mã số: KH-CN-TB.07X/13-18

Thuộc:

- Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước giai đoạn 2013-2018 “Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc”

Mã số: KH-CN-TB/13-18

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

*Mục tiêu chung:*

Đánh giá tác động tổng thể về kinh tế - xã hội của các chương trình xóa đói và giảm nghèo giai đoạn 2001-2015 trên cơ sở phân tích những kết quả và tác động đạt được, những yếu tố tích cực và bất cập từ đó đề xuất khuyến nghị chính sách và giải pháp triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình giảm nghèo ở vùng Tây Bắc.

*Mục tiêu cụ thể:*

1. Góp phần hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về đánh giá tác động tổng thể về kinh tế - xã hội của các chương trình xóa đói và giảm nghèo;
2. Hệ thống hóa kết quả của các chương trình xóa đói giảm nghèo đã và đang thực hiện ở Tây Bắc trên các khía cạnh kinh tế - xã hội trong nội vùng và liên vùng, cải thiện thu nhập tạo việc làm và sinh kế cho người nghèo vùng Tây Bắc;
3. Đánh giá được tác động tổng thể và tính hiệu quả của các chương trình xóa đói giảm nghèo theo mục tiêu và nội dung đầu tư của các chương trình;
4. Xác định và đánh giá vai trò của các yếu tố tác động (tích cực và tiêu cực) đối với chương trình trong quá trình triển khai;
5. Cung cấp luận cứ khoa học cho việc điều chỉnh và đề xuất chính sách và giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư của các chương trình xóa đói giảm nghèo ở vùng Tây Bắc.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: GS.TS Đỗ Kim Chung

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Học viện Nông nghiệp Việt Nam

5. Tổng kinh phí thực hiện: 3.500.000 triệu đồng

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.500.000 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng: 24 tháng (từ 09/2014 đến 08/2016)

Bắt đầu: 09/2014

Kết thúc: 08/2016

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Cơ quan công tác
1	Đỗ Kim Chung	GS.TS	Học viện Nông nghiệp VN
2	Nguyễn Phương Lê	PGS.TS	Học viện Nông nghiệp VN
3	Phạm Bảo Dương	PGS.TS	Học viện Nông nghiệp VN
4	Kim Thị Dung	PGS.TS	Học viện Nông nghiệp VN
5	Nguyễn Khánh Doanh	PGS.TS	Trường ĐH Kinh tế & QTKD Thái Nguyên
6	Nguyễn Việt Đăng	Tiến sỹ	Học viện Nông nghiệp VN
7	Nguyễn Cao Thịnh	Tiến sỹ	Vụ tổng hợp, Ủy ban Dân tộc
8	Hoàng Xuân Long	Thạc sỹ	Vụ trưởng vụ Kinh tế, Ban chỉ đạo Tây Bắc
9	Nguyễn Thị Thiêm	Thạc sỹ	Học viện Nông nghiệp VN
10	Nguyễn Thị Nhuận	Thạc sỹ	Học viện Nông nghiệp VN

**II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

## 1. Về sản phẩm khoa học:

## 1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số T T	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Xây dựng thuyết minh đề cương		X			X			X	
2	Báo cáo tổng thuật tài liệu		X			X			X	
3	Các chuyên đề		X			X			X	
4	Biên bản tọa đàm		X			X			X	
5	Hội thảo		X			X		X		
6	Bài báo khoa học trong nước	X			X			X		
7	Bài báo khoa học quốc tế		X			X		X		
8	Sản phẩm đào tạo	X			X			X		
9	Bộ cơ sở dữ liệu thứ cấp và sơ cấp		X			X			X	
10	Khung và bộ tiêu chí		X			X			X	



Số T T	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	đánh giá tác động tổng thể kinh tế xã hội của các chương trình mục tiêu xóa đói giảm nghèo ở vùng Tây Bắc									
11	Bản kiến nghị, đề xuất hoàn thiện chính sách và giải pháp để xóa đói giảm nghèo ở vùng Tây Bắc	X			X			X		
12	Bản báo cáo kinh nghiệm thành công và bất cập trong xây dựng và triển khai các chương		X			X			X	

Số T T	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	trình và chính sách giảm nghèo ở vùng Tây Bắc									
13	Báo cáo khoa học tổng hợp		X			X		X		
14	Góp ý cho dự thảo BC chính trị cho ĐH Đảng bộ của các tỉnh thuộc Chương trình Tây Bắc	X			X			X		
15	Sách chuyên khảo	X			X			X		

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	Góp ý cho dự thảo BC chính trị cho ĐH Đảng bộ của các tỉnh thuộc Chương trình Tây Bắc	2015	Ban chấp hành Đảng bộ của 14 tỉnh vùng Tây Bắc	
2	Bản kiến nghị, đề xuất hoàn thiện chính sách và giải pháp xóa đói giảm nghèo ở vùng Tây Bắc	2015	Văn phòng điều phối chương trình MTQG về xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2010-2020, Bộ Nông Nghiệp và PTNT	
3	Bản kiến nghị, đề xuất hoàn thiện chính sách và giải pháp xóa đói giảm nghèo ở vùng Tây Bắc	2015	Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo, Bộ LĐTB&XH	
4	Bản kiến nghị, đề xuất hoàn thiện chính sách và giải pháp xóa đói giảm nghèo ở vùng Tây Bắc	2016	Ủy ban Dân tộc	
5	Bản kiến nghị, đề xuất hoàn thiện chính sách và giải pháp xóa đói giảm nghèo ở vùng Tây Bắc	2016	Ban chỉ đạo Tây Bắc	

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

- Các kiến nghị về chính sách và giải pháp giảm nghèo ở vùng Tây Bắc đã được các tỉnh trong vùng và các Bộ ngành như: Bộ Nông nghiệp và PTNT (Văn phòng điều phối chương trình MTQG về xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2010-2020); Bộ LĐTB&XH (Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo), Ủy ban Dân tộc, Ban chỉ đạo Tây Bắc tiếp thu để đổi mới chính sách và bố trí nguồn lực giảm nghèo ở các tỉnh theo hướng phù hợp và sát hơn với nhu cầu giảm nghèo ở các địa phương, do đó nâng cao hiệu quả đầu tư công cho giảm nghèo ở các tỉnh.

- Kết quả của đề tài đã được chuyển giao cho các Bộ như Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ LĐTB&XH, Ủy ban Dân tộc... trong xây dựng chính sách và giải



pháp giảm nghèo không những cho Tây Bắc mà có thể áp dụng cho phạm vi cả nước. Kết quả của đề tài là một tài liệu tham khảo cho các Bộ ngành đề xuất cho Quốc hội phê duyệt Nghị định số 100/2015/NĐ-CP, QĐ số 33/2015/QĐ-TTg. Do đó, tăng cao hiệu quả đầu tư công của chính phủ trong xóa đói, giảm nghèo tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội vùng Tây Bắc, phát huy lợi thế so sánh của vùng, thực hiện giảm nghèo bền vững.

### 3.2. Hiệu quả xã hội

- Tác động đến xã hội (đóng góp cho việc xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật hoặc có tác động làm chuyển biến nhận thức của xã hội) và tác động đối với ngành, lĩnh vực khoa học (đóng góp mới, mở ra hướng nghiên cứu mới thông qua các công trình công bố ở trong và ngoài nước)

+ Góp phần tăng cơ hội cho người dân và các dân tộc thiểu số có cơ hội đưa ra được ý kiến và nguyện vọng của mình về các chương trình và giải pháp giảm nghèo và các cơ hội tiếp cận và hưởng lợi một cách có hiệu quả các hỗ trợ giảm nghèo.

+ Phát triển bền vững kinh tế và xã hội vùng Tây Bắc đảm bảo an ninh, trật tự xã hội và chính trị vùng biên giới, đặc biệt là các vùng biên giới liên quan Trung Quốc và Lào.

- Nâng cao năng lực nghiên cứu của tổ chức, cá nhân thông qua tham gia thực hiện đề tài, đào tạo trên đại học gồm có 3 thạc sỹ:

1. Thạc sỹ chuyên ngành Kinh tế Nông nghiệp: Đánh giá tình hình thực hiện chính sách tín dụng phát triển nông nghiệp, nông thôn theo nghị định 41/2010/NĐ-CP tại huyện SaPa, tỉnh Lào Cai. Người hướng dẫn: GS.TS Đỗ Kim Chung

2. Thạc sỹ chuyên ngành Quản lý Kinh tế: Nghiên cứu tiếp cận vốn của người nghèo ở huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai. Người hướng dẫn: PGS.TS Phạm Bảo Dương

3. Thạc sỹ chuyên ngành Quản lý Kinh tế: Nghiên cứu giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Người hướng dẫn PGS.TS Phạm Bảo Dương.

Hỗ trợ đào tạo 2 Tiến sỹ (1 chuyên ngành kinh tế Nông nghiệp và 1 chuyên ngành Quản trị nhân lực) nghiên cứu liên quan đến đề tài.

+ Ban chỉ đạo Tây Bắc, các bộ ngành và các địa phương có luận cứ khoa học để điều chỉnh các chính sách xóa đói, giảm nghèo trong từng vực, nội vùng và liên vùng một cách bền vững.

- Góp phần thu hẹp về khoảng cách giữa vùng nghèo với các vùng khác

- Phát huy sự tham gia của người dân trong sự nghiệp xóa đói giảm nghèo một cách bền vững.

Các trường đại học và các viện nghiên cứu có thể áp dụng các cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu phân hồi chính sách, đánh giá tác động chính sách giảm nghèo.

**III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ**

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc

- Đạt

- Không đạt

Giải thích lý do:

.....

.....

.....

.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

**CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**  
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)

*[Handwritten signature]*  
  
*GS. TS. Đỗ Kim Chung*

**THỦ TRƯỞNG**  
**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
*Phạm Văn Cường*